



Đồng Tháp, ngày 29 tháng 07 năm 2026

Số: 17/2026/VN/BCQT-DTG

BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY 6 THÁNG ĐẦU NĂM 2026

Kính gửi: - Ủy Ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội

- Tên công ty đại chúng: **CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM TIPHARCO**
- Địa chỉ trụ sở chính: Lô 08, 09 Cụm Công nghiệp và Tiểu thủ công nghiệp Tân Mỹ Chánh, Phường Mỹ Phong, Tỉnh Đồng Tháp, Việt Nam.
- Điện thoại: 0273.3872973 - 0913728988 Fax: 0273.3885040
- Email: ir@tipharco.vn
- Vốn điều lệ: 96.053.180.000 đồng.
- Mã chứng khoán: DTG
- Mô hình quản trị công ty: Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát và Tổng Giám đốc.
- Về việc thực hiện chức năng kiểm toán nội bộ: Phối hợp thực hiện cùng Tập đoàn.

I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông:

Thông tin về các cuộc họp và Nghị quyết/Quyết định của Đại hội đồng cổ đông (bao gồm cả các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được thông qua dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản)

STT	Số Nghị quyết	Ngày	Nội dung
1	04/2026/NQ-ĐHĐCĐ-DTG	27/03/2026	Đại hội đồng cổ đông thường niên 2026

II. Hội đồng quản trị:

1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị:

STT	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Ngày bắt đầu thành viên HĐQT/HĐQT độc lập	
			Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
1	Đặng Việt Anh	TV HĐQT không điều hành	31/03/2022	-
2	Đặng Thị Thu Hằng	TV HĐQT không điều hành	31/03/2022	-
3	Thái Văn Hùng	Thành viên độc lập HĐQT	31/03/2022	-
4	Lý Thị Xuân Mai	TV HĐQT điều hành (P. Tổng Giám đốc)	31/03/2022	-
5	Nguyễn Quốc Khánh	Thành viên độc lập HĐQT	17/03/2023	-
6	Lê Thanh Tùng	TV HĐQT điều hành (Tổng Giám đốc)	17/03/2023	-
7	Nguyễn Thị Hồng Nhung	TV HĐQT không điều hành	18/04/2025	27/03/2026
8	Nguyễn Quang Huy	TV HĐQT không điều hành	31/12/2025	-
9	Trần Ngọc Tuấn	TV HĐQT không điều hành	31/12/2025	-
10	Nguyễn Kim Thanh	Thành viên độc lập HĐQT	27/03/2026	-

2. Các cuộc họp HĐQT:

STT	Thành viên HĐQT	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ	Ghi chú / Lý do không tham dự
1	Đặng Việt Anh	07/07	100%	
2	Lê Thanh Tùng	07/07	100%	
3	Đặng Thị Thu Hằng	07/07	100%	
4	Lý Thị Xuân Mai	07/07	100%	
5	Thái Văn Hùng	07/07	100%	
6	Nguyễn Quốc Khánh	07/07	100%	
7	Trần Ngọc Tuấn	07/07	100%	
8	Nguyễn Quang Huy	07/07	100%	

STT	Thành viên HĐQT	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ	Ghi chú / Lý do không tham dự
9	Nguyễn Kim Thanh	02/02	100%	Được bầu vào HĐQT từ ngày 27/03/2026
10	Nguyễn Thị Hồng Nhung	05/05	100%	Nhiệm kỳ HĐQT kết thúc từ ngày 27/03/2026

3. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Giám đốc:

- Giám sát hoạt động điều hành: Hội đồng quản trị thực hiện giám sát thường xuyên đối với hoạt động điều hành của Ban Giám đốc thông qua việc xem xét các báo cáo định kỳ, báo cáo chuyên đề và các nội dung thuộc thẩm quyền. Đối với các vấn đề cần xin ý kiến hoặc quyết định của Hội đồng quản trị, việc xem xét, cho ý kiến và ban hành quyết định được thực hiện kịp thời nhằm bảo đảm hoạt động quản trị, điều hành của Công ty diễn ra liên tục và phù hợp với quy định.
- Giám sát chế độ báo cáo và cung cấp thông tin: Hội đồng quản trị yêu cầu Ban Giám đốc thực hiện chế độ báo cáo định kỳ thông qua các cuộc họp giao ban, đồng thời báo cáo kịp thời đối với các vấn đề phát sinh hoặc nội dung quan trọng. Qua đó, Hội đồng quản trị theo dõi sát tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh, tình hình tài chính và tiến độ thực hiện các mục tiêu, kế hoạch của Công ty để có ý kiến chỉ đạo khi cần thiết.
- Giám sát công tác quản trị và tuân thủ: Hội đồng quản trị chỉ đạo Ban Giám đốc tăng cường công tác quản trị chi phí, rà soát và hoàn thiện cơ chế kinh doanh phù hợp với tình hình thực tế, đồng thời bảo đảm việc tổ chức, điều hành hoạt động của Công ty tuân thủ Điều lệ Công ty, Quy chế Quản lý tài chính, Quy chế Tổ chức và hoạt động cùng các quy định pháp luật có liên quan.
- Giám sát việc thực hiện trách nhiệm xã hội: Hội đồng quản trị chỉ đạo và giám sát Ban Giám đốc triển khai các hoạt động an sinh xã hội, thiện nguyện và trách nhiệm cộng đồng phù hợp với định hướng phát triển bền vững và kế hoạch hoạt động của Công ty.

4. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị: Không có.

5. Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị:

STT	Số Nghị quyết/Quyết định	Tên văn bản	Ngày	Tỷ lệ thông qua	Nghĩa vụ CBTT
1	01/2026/NQ-HĐQT-DTG	NQ HĐQT v/v Thay đổi Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Dược phẩm Tipharco	05/01/2026	100%	12/TIPHARCO
2	02/2026/NQ-HĐQT-DTG	NQ HĐQT v/v Thay đổi Người đại diện theo pháp luật Công ty cổ phần Dược phẩm Tipharco	09/01/2026	100%	23/TIPHARCO
3	03/2026/NQ-HĐQT-DTG	NQ HĐQT v/v Hợp HĐQT	19/01/2026	100%	Không thuộc nội dung CBTT theo Thông tư 96/2020/TT-BTC
4	03.1/2026/NQ-HĐQT-DTG	NQ HĐQT v/v Vay vốn, bảo lãnh, mở và thanh toán L/C nhập khẩu và sử dụng tài sản làm biện pháp bảo đảm tại Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam (BIDV) – Chi nhánh Tiền Giang	19/01/2026	100%	Không thuộc nội dung CBTT theo Thông tư 96/2020/TT-BTC
5	03.2/2026/NQ-HĐQT-DTG	NQ HĐQT v/v Thông qua ký kết hợp đồng bảo hiểm và giao dịch liên quan	22/01/2026	100%	41/TIPHARCO
6	04/2026/QĐ-HĐQT-DTG	QĐ HĐQT v/v Phân công nhiệm vụ thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2021-2025	19/01/2026	100%	Không thuộc nội dung CBTT theo Thông tư 96/2020/TT-BTC
7	05/2026/NQ-HĐQT-DTG	NQ HĐQT v/v Triển khai tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026	30/01/2026	100%	78/TIPHARCO
8	06/2026/NQ-HĐQT-DTG	NQ HĐQT v/v Thông qua Danh sách cổ đông, Ban kiểm tra tư cách cổ đông và nội dung tài liệu trình ĐHĐCĐ thường niên năm 2026	05/03/2026	100%	116/TIPHARCO
9	07/2026/NQ-HĐQT-DTG	QĐ HĐQT v/v Thành lập Văn phòng đại diện	05/03/2026	100%	117/TIPHARCO
10	08/2026/NQ-HĐQT-DTG	NQ HĐQT v/v Thông qua Danh sách ứng cử viên thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2026-2031 và các tài liệu được bổ sung và cập nhật trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026	16/03/2026	100%	139/TIPHARCO
11	09/2026/NQ-HĐQT-DTG	NQ HĐQT v/v Thông qua mua sắm nguyên vật liệu phục vụ sản xuất (Clavulanate)	16/03/2026	100%	Không thuộc nội dung CBTT theo Thông tư 96/2020/TT-BTC
12	10/2026/NQ-HĐQT-DTG	NQ HĐQT v/v Thông qua Danh sách ứng cử viên thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2026-2031 do cổ đông lớn đề cử	18/03/2026	100%	143/TIPHARCO
13	11/2026/NQ-HĐQT-DTG	NQ HĐQT v/v bầu Chủ tịch, Phó Chủ tịch HĐQT nhiệm kỳ 2026-2031	27/03/2026	100%	155/TIPHARCO

STT	Số Nghị quyết/Quyết định	Tên văn bản	Ngày	Tỷ lệ thông qua	Nghĩa vụ CBTT
14	12/2026/NQ-HĐQT-DTG	NQ HĐQT họp ngày 15/05/2026	15/05/2026	100%	Không thuộc nội dung CBTT theo Thông tư 96/2020/TT-BTC
15	13/2026/NQ-HĐQT-DTG	NQ HĐQT v/v Lựa chọn đơn vị kiểm toán năm 2026	15/05/2026	100%	363/TIPHARCO
16	14/2026/QĐ-HĐQT-DTG	QĐ HĐQT v/v Ban hành Quy chế họp HĐQT trực tuyến	15/05/2026	100%	Không thuộc nội dung CBTT theo Thông tư 96/2020/TT-BTC
17	15/2026/NQ-HĐQT-DTG	NQ HĐQT v/v Triển khai phát hành cổ phiếu trả cổ tức năm 2025	12/06/2026	100%	383/TIPHARCO

III. Ban kiểm soát:

1. Thông tin về thành viên Ban kiểm soát (BKS):

STT	Thành viên BKS	Chức vụ	Ngày bắt đầu là thành viên BKS	Ngày không còn là thành viên BKS	Trình độ chuyên môn
1	Đồng Hải Hà	Trưởng Ban	17/03/2023	-	- Kỹ sư Xây dựng - Thạc sĩ Quản lý Xây dựng - Cử nhân Luật
2	Hoàng Quốc Trung	Thành viên	18/04/2025	-	- Thạc sĩ kế toán
3	Nguyễn Khánh Tường	Thành viên	27/03/2026	-	- Cử nhân Quản trị kinh doanh
4	Trần Thị Bích Nhi	Phó trưởng Ban	31/03/2022	27/03/2026	- Cử nhân Kinh tế

2. Cuộc họp của BKS:

STT	Thành viên BKS	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
1	Đồng Hải Hà	01/01	100%	
2	Hoàng Quốc Trung	01/01	100%	
3	Nguyễn Khánh Tường	01/01	100%	
4	Trần Thị Bích Nhi	00/01	0%	Nhiệm kỳ Ban Kiểm soát kết thúc từ ngày 27/03/2026

3. Hoạt động giám sát của BKS đối với HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và cổ đông:

Trong 06 tháng đầu năm 2026, Ban Kiểm soát đã thực hiện chức năng giám sát đối với hoạt động quản trị của Hội đồng quản trị và hoạt động điều hành của Ban Giám đốc theo quy định của Luật Doanh nghiệp, Điều lệ Công ty và Quy chế hoạt động của Ban Kiểm soát. Nội dung giám sát tập trung vào việc đánh giá tính hợp pháp, tính tuân thủ, tính trung thực, tính hợp lý và mức độ cẩn trọng trong công tác quản trị, điều hành và quản lý hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

Các hoạt động trọng tâm:

- Rà soát, thẩm định tình hình tài chính, việc lập và trình bày Báo cáo tài chính định kỳ của Công ty theo quy định.
- Giám sát việc tổ chức và thực hiện các hoạt động quản lý, điều hành trên các lĩnh vực trọng yếu, bao gồm công tác nhân sự, hoạt động sản xuất kinh doanh, mua sắm nguyên vật liệu, công tác kế toán và công bố thông tin.
- Giám sát việc tổ chức Đại hội đồng cổ đông, việc ban hành và triển khai thực hiện các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và Hội đồng quản trị theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty.
- Theo dõi việc thực hiện quyền của cổ đông; tiếp nhận, giám sát việc xử lý các kiến nghị, phản ánh của cổ đông (nếu có) theo thẩm quyền.

Qua công tác giám sát trong kỳ, Ban Kiểm soát nhận thấy Hội đồng quản trị và Ban Giám đốc đã thực hiện chức năng, nhiệm vụ theo đúng thẩm quyền được giao, cơ bản tuân thủ quy định của pháp luật, Điều lệ Công ty, các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và Hội đồng quản trị. Công tác quản trị, điều hành được triển khai phù hợp với mục tiêu và kế hoạch hoạt động của Công ty; việc lập và công bố thông tin, báo cáo tài chính được thực hiện theo quy định hiện hành, góp phần bảo đảm tính minh bạch trong hoạt động của Công ty và quyền, lợi ích hợp pháp của cổ đông.

4. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS đối với hoạt động của HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác:

Hội đồng quản trị và Ban Tổng Giám đốc luôn tạo mọi điều kiện thuận lợi để Ban Kiểm soát thực thi nhiệm vụ. Ban Kiểm soát được tham dự, đóng góp ý kiến tại các cuộc họp định kỳ, bất thường và luôn nhận được sự phối hợp, cung cấp thông tin đầy đủ, kịp thời từ phía các cấp quản lý khi có yêu cầu.

5. Hoạt động khác của BKS: Không có

IV. Ban điều hành:

STT	Thành viên Ban điều hành	Chức vụ	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn	Ngày bổ nhiệm thành viên Ban điều hành	Ngày miễn nhiệm thành viên Ban điều hành
1	Lê Thanh Tùng	Tổng Giám đốc	21/10/1990	Tiến sỹ	01/07/2023	-
2	Lý Thị Xuân Mai	Phó Tổng Giám đốc	11/01/1992	Cử nhân	18/04/2022	-

V. Kế toán trưởng:

Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn nghiệp vụ	Ngày bổ nhiệm
Lê Thị Mỹ Tiên	06/07/1978	Cử nhân Kinh tế	01/08/2012

VI. Đào tạo về quản trị công ty: Không có

VII. Danh sách về người có liên quan của công ty đại chúng và giao dịch của người có liên quan của công ty với chính Công ty

1. Danh sách về người có liên quan của công ty:

STT	Tên tổ chức/ cá nhân	TK giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số CMND/ ĐKKD, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty
Thành viên Hội đồng quản trị, Ban Điều hành, Kế toán trưởng									
1	Trần Ngọc Tuấn		Chủ tịch HĐQT			31/12/2025	-	DHĐCĐ bổ nhiệm	Người nội bộ
2	Nguyễn Kim Thanh		Phó chủ tịch HĐQT, Thành viên độc lập			27/03/2026	-	ĐHĐCĐ bổ nhiệm	Người nội bộ
3	Lê Thanh Tùng		Phó Chủ tịch HĐQT Tổng giám đốc			17/03/2023	-	DHĐCĐ bổ nhiệm	Người nội bộ
4	Đặng Việt Anh		TV HĐQT			31/03/2022	-	ĐHĐCĐ bổ nhiệm	Người nội bộ
5	Đặng Thị Thu Hằng		TV HĐQT Cổ đông lớn			31/03/2022	-	ĐHĐCĐ bổ nhiệm	Người nội bộ

STT	Tên tổ chức/ cá nhân	TK giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số CMND/ ĐKKD, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty
6	Thái Văn Hùng		TV độc lập HDQT			31/03/2022	-	ĐHĐCĐ bỏ nhiệm	Người nội bộ
7	Nguyễn Quốc Khánh		TV độc lập HDQT			17/03/2023	-	ĐHĐCĐ bỏ nhiệm	Người nội bộ
8	Lý Thị Xuân Mai		TV HĐQT Phó Tổng Giám đốc			31/03/2022	-	ĐHĐCĐ bỏ nhiệm	Người nội bộ
9	Nguyễn Quang Huy		TV HĐQT			31/12/2025	-	ĐHĐCĐ bỏ nhiệm	Người nội bộ
10	Lê Thị Mỹ Tiên		Kế toán trưởng Người phụ trách quản trị Công ty			01/08/2012	-	HDQT bỏ nhiệm	Người nội bộ
11	Nguyễn Thị Hồng Nhưng		TV HĐQT			18/04/2025	27/03/2026	Nhiệm kỳ HDQT kết thúc	Người nội bộ
Thành viên Ban Kiểm Soát									

STT	Tên tổ chức/ cá nhân	TK giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số CMND/ ĐKKD, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty
1	Đồng Hải Hà		Trưởng BKS			17/03/2023	-	DHĐCD bổ nhiệm	Người nội bộ
2	Hoàng Quốc Trung		TV BKS			18/04/2025	-	DHĐCD bổ nhiệm	Người nội bộ
3	Nguyễn Khánh Tường		TV BKS			27/03/2026		DHĐCD bổ nhiệm	Người nội bộ
4	Trần Thị Bích Nhi		Phó Trưởng BKS			31/03/2022	27/03/2026	Nhiệm kỳ BKS kết thúc	Người nội bộ
Người có liên quan khác									
1	Nguyễn Hồ Nam		Cổ đông sở hữu trên 10% số cổ phiếu có quyền biểu quyết			28/01/2022	-	Theo báo cáo kết quả giao dịch cổ phiếu	Người có liên quan theo quy định tại điểm b, khoản 46, điều 4 của Luật Chứng khoán

STT	Tên tổ chức/ cá nhân	TK giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số CMND/ ĐKKD, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty
2	Nguyễn Phương Hoa		Cổ đông sở hữu trên 10% số cổ phiếu có quyền biểu quyết			16/06/2022	-	Theo báo cáo kết quả giao dịch cổ phiếu	Người có liên quan theo quy định tại điểm b, khoản 46, điều 4 của Luật Chứng khoán
3	Công ty cổ phần Tập đoàn Bamboo Capital		Cổ đông sở hữu trên 10% số cổ phiếu có quyền biểu quyết	0311315789 - 30/05/2025 - Sở KH&ĐT TP. HCM	22A đường số 7, Phường Bình Trưng, TP. Hồ Chí Minh	29/07/2022	-	Theo báo cáo kết quả giao dịch cổ phiếu	Người có liên quan theo quy định tại điểm c, khoản 46, điều 4 của Luật Chứng khoán
3.1	Công ty cổ phần Tập đoàn Xây dựng Tracodi			0300482393 - 25/05/2007 - Sở KH&ĐT TP. HCM	89 Cách Mạng Tháng Tám, Phường Bến Thành, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam	29/07/2022		Công ty con trên cơ sở BCTC gần nhất của Bamboo Capital	Người có liên quan theo quy định tại điểm c, khoản 46, điều 4 của Luật Chứng khoán
3.2	Công ty cổ phần Phát triển Nguyễn Hoàng			4100377261 - 08/09/2000 - Sở KH&ĐT Tỉnh Bình Định	Khu TTCN Nhơn Hòa, Phường Nhơn Hòa, Thị xã An Nhơn, Tỉnh Bình Định, Việt Nam	29/07/2022		Công ty con trên cơ sở BCTC gần nhất của Bamboo Capital	Người có liên quan theo quy định tại điểm c, khoản 46, điều 4 của Luật Chứng khoán
3.3	Công ty cổ phần BCG Land			0314922132 - 15/03/2018 - Sở KH&ĐT TP. HCM	22A đường số 7, Phường Bình Trưng, TP. Hồ Chí Minh	29/07/2022		Công ty con trên cơ sở BCTC gần nhất của Bamboo Capital	Người có liên quan theo quy định tại điểm c, khoản 46, điều 4 của Luật Chứng khoán

STT	Tên tổ chức/ cá nhân	TK giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số CMND/ ĐKKD, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty
3.4	Công ty cổ phần BCG Energy			0314445458 - 08/06/2017 - Sở KH&ĐT TP. HCM	LK10-21 đường Trần Quý Kiên, phường Bình Trưng, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam	29/07/2022		Công ty con trên cơ sở BCTC gần nhất của Bamboo Capital	Người có liên quan theo quy định tại điểm c, khoản 46, điều 4 của Luật Chứng khoán
3.5	Công ty cổ phần BCG Khu công nghiệp Cát Trinh			4101566790 - 01/07/2020 - Sở KH&ĐT Tỉnh Bình Định	Thôn Phong An, Xã Cát Trinh, Huyện Phù Cát, Tỉnh Bình Định, Việt Nam	29/07/2022		Công ty con trên cơ sở BCTC gần nhất của Bamboo Capital	Người có liên quan theo quy định tại điểm c, khoản 46, điều 4 của Luật Chứng khoán
3.6	Công ty cổ phần BCG Financial			0316951788 - 18/08/2021 - Sở KH&ĐT TP. HCM	27C Quốc Hương, Phường Thảo Điền, Thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam	29/07/2022		Công ty con trên cơ sở BCTC gần nhất của Bamboo Capital	Người có liên quan theo quy định tại điểm c, khoản 46, điều 4 của Luật Chứng khoán
3.7	Tổng Công ty cổ phần Bảo hiểm AAA			30GP/KDBH - 28/02/2005 - Bộ Tài chính	10-12 Đường số 52, Phường Thạnh Mỹ Lợi, Thành phố Thủ Đức, Thành Phố Hồ Chí Minh	29/07/2022		Công ty con trên cơ sở BCTC gần nhất của Bamboo Capital	Người có liên quan theo quy định tại điểm c, khoản 46, điều 4 của Luật Chứng khoán
3.8	Công ty TNHH Phoenix Mountain			4101605111 - 20/10/2021 - Sở KH&ĐT Tỉnh Bình Định	Quốc lộ 1D, Khu vực 2, Phường Ghềnh Răng, Thành phố Quy Nhơn, Tỉnh Bình Định, Việt Nam	29/07/2022		Công ty con trên cơ sở BCTC gần nhất của Bamboo Capital	Người có liên quan theo quy định tại điểm c, khoản 46, điều 4 của Luật Chứng khoán

2. Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ:

STT	Tên tổ chức	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính	Thời điểm giao dịch với công ty	Cơ sở thực hiện	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch
1	Công ty cổ phần Magnolia Investment	Cổ đông lớn sở hữu trên 5% số cổ phiếu có quyền biểu quyết.	0316713198 - 8/2/2021 - Sở KH và ĐT TP.HCM	25/10 Đường số 3, Khu phố 2, Phường An Khánh, Thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam	Thực hiện trong 6T năm 2026	Nghị quyết số 89/2022/NQ-HDQT-DTG của HĐQT ban hành ngày 21/12/2022. Nghị quyết số 04/2026/NQ-DHĐCĐ-DTG của ĐHĐCĐ ban hành ngày 27/03/2026	Tổng chi phí thuê văn phòng: 776.116.626 đồng (chưa thuế). Tiền đặt cọc theo hợp đồng: 218.505.000 đồng.
2	Tổng Công ty cổ phần Bảo hiểm AAA	Tổ chức có liên quan của thành viên HĐQT	30GP/KDBH - 28/02/2005 - Bộ Tài chính	10-12 Đường số 52, Phường Thạnh Mỹ Lợi, Thành phố Thủ Đức, Thành Phố Hồ Chí Minh	Thực hiện trong 6T năm 2026	Nghị quyết số 03.2/2026/NQ-HDQT-DTG của HĐQT ban hành ngày 22/01/2026. Nghị quyết số 04/2026/NQ-DHĐCĐ-DTG của ĐHĐCĐ ban hành ngày 27/03/2026	Tổng chi phí bảo hiểm nhà máy, điểm bán hàng và các phương tiện vận tải: 244.790.686 đồng (chưa thuế).

3. Giao dịch giữa người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty nắm quyền kiểm soát: Công ty hiện không có công ty con hoặc công ty do công ty nắm quyền kiểm soát.

4. Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác:

- Giao dịch giữa công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo): Không có giao dịch được báo cáo.
- Giao dịch giữa công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác là thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành: Không có giao dịch được báo cáo

- c. Các giao dịch khác của công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phí vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác: Không có giao dịch được báo cáo.

VIII. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ:

1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ:

TT	Tên tổ chức/cá nhân	TK giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số CMND/ ĐKKD	Ngày cấp CMND/ ĐKKD	Nơi cấp CMND/ ĐKKD	Địa chỉ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
A.	Thành viên Hội đồng quản trị (HDQT), Ban Giám đốc và Kế toán trưởng									
1	Trần Ngọc Tuấn		Chủ tịch HDQT					0	0,00%	
1.01	Trần Quang Ngọc							0	0,00%	Bố đẻ (đã mất)
1.02	Tạ Bảo Quỳnh							0	0,00%	Mẹ đẻ (đã mất)
1.03	Đặng Quốc Viém							0	0,00%	Bố vợ
1.04	Đỗ Thị Hào							0	0,00%	Mẹ vợ
1.05	Đặng Cẩm Tú							0	0,00%	Vợ
1.06	Trần Đặng Tú Nhi							0	0,00%	Con đẻ

TT	Tên tổ chức/cá nhân	TK giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số CMND/ ĐKKD	Ngày cấp CMND/ ĐKKD	Nơi cấp CMND/ ĐKKD	Địa chỉ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
1.07	Trần Đặng Tuấn Khải							0	0,00%	Con đẻ
1.08	Trần Quỳnh Hoa							0	0,00%	Chị gái
1.09	Lê Quang Hiến							0	0,00%	Anh rể
1.10	Công ty cổ phần Unik Holdings							0	0,00%	Chủ tịch HĐQT
1.11	Công ty cổ phần Unik Xanh							0	0,00%	Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng Giám đốc
1.12	Công ty cổ phần Giáo dục UnikFuture							0	0,00%	Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng Giám đốc
1.13	Công ty cổ phần chứng khoán SBS							0	0,00%	Thành viên HĐQT

TT	Tên tổ chức/cá nhân	TK giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số CMND/ ĐKKD	Ngày cấp CMND/ ĐKKD	Nơi cấp CMND/ ĐKKD	Địa chỉ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
1.14	Công ty TNHH Một thành viên TNT Holdings							0	0,00%	Chủ sở hữu
2	Nguyễn Kim Thanh		Phó Chủ tịch HĐQT; Thành viên độc lập					0	0,00%	
2.01	Nguyễn Đức Dũng							0	0,00%	Ba ruột / <i>Father</i>
2.02	Nguyễn Thị Tuyết Em							0	0,00%	Mẹ ruột / <i>Mother</i>
2.03	Phạm Chí Nghĩa							0	0,00%	Chồng / <i>Husband</i>
2.04	Phạm Nguyễn							0	0,00%	Con / <i>Son</i>

TT	Tên tổ chức/cá nhân	TK giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số CMND/ĐKKD	Ngày cấp CMND/ĐKKD	Nơi cấp CMND/ĐKKD	Địa chỉ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
2.05	Nguyễn Việt Thanh							0	0,00%	Em gái / <i>Sister</i>
2.06	Phạm Văn Em							0	0,00%	Ba chồng / <i>Father-in-law</i>
2.07	Nguyễn Thị Ánh Hương							0	0,00%	Mẹ chồng / <i>Mother-in-law</i>
2.08	Công ty cổ phần Thực phẩm Sa Kỳ							0	0,00%	Chủ tịch Hội đồng quản trị kiêm Tổng Giám đốc
3	Lê Thanh Tùng		PCT, HDQT, TGD, Người CBTT					16.531	0,17%	
3.01	Lê Đình Quý							0	0,00%	Cha ruột

TT	Tên tổ chức/cá nhân	TK giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số CMND/ ĐKKD	Ngày cấp CMND/ ĐKKD	Nơi cấp CMND/ ĐKKD	Địa chỉ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
3.02	Cao Thị Thanh							0	0,00%	Mẹ ruột
3.03	Lê Tuấn Anh							0	0,00%	Em ruột
3.04	Nguyễn Thị Thủy Dương							0	0,00%	Em dâu
3.05	Tổng Công ty Cổ phần Bảo Hiểm AAA							0	0,00%	Thành viên Hội đồng quản trị
3.06	Công ty cổ phần Tập đoàn Bamboo Capital							2.018.200	21,01%	Phó Tổng Giám đốc
4	Đặng Việt Anh		TV HĐQT					0	0,00%	
4.01	Trần Thị Thái							0	0,00%	Mẹ

TT	Tên tổ chức/cá nhân	TK giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số CMND/ ĐKKD	Ngày cấp CMND/ ĐKKD	Nơi cấp CMND/ ĐKKD	Địa chỉ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
4.02	Lê Thị Sang							0	0,00%	Vợ
4.03	Đặng Thị Thu Hằng		TV HDQT					2.344.353	24,41%	Chị
4.04	Đặng Hoàng Minh Anh							0	0,00%	Con (Lý do không có giấy NSH: Còn nhỏ)
4.05	Đặng Ngọc Nam Phương							0	0,00%	Con (Lý do không có giấy NSH: Còn nhỏ)
4.06	Đặng Thái Anh							0	0,00%	Con (Lý do không có giấy NSH: Còn nhỏ)
4.07	CTCP Mía đường Sơn La							0	0,00%	Chủ tịch HDQT
5	Đặng Thị Thu Hằng		TV HDQT					2.344.353	24,41%	

TT	Tên tổ chức/cá nhân	TK giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số CMND/ĐKKD	Ngày cấp CMND/ĐKKD	Nơi cấp CMND/ĐKKD	Địa chỉ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
5.01	Trần Thị Thái							0	0,00%	Mẹ
5.02	Đặng Việt Anh		TV HĐQT					0	0,00%	Em
5.03	Lê Thị Sang							0	0,00%	Em dâu
5.04	CTCP đường Kon Tum							0	0,00%	Tổng Giám đốc
5.05	CTCP Mía Đường Trà Vinh							0	0,00%	Chủ tịch HĐQT
5.06	CTCP Mía đường Sóc Trăng								0,00%	Chủ tịch HĐQT
6	Thái Văn Hùng		Thành viên độc lập HĐQT					0	0,00%	

TT	Tên tổ chức/cá nhân	TK giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số CMND/ĐKKD	Ngày cấp CMND/ĐKKD	Nơi cấp CMND/ĐKKD	Địa chỉ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
6.01	Nguyễn Thị Ân							0	0,00%	Mẹ
6.02	Tôn Thất Luận							0	0,00%	Cha vợ
6.03	Nguyễn Thị Sáo							0	0,00%	Mẹ vợ
6.04	Thái Thu Thủy							0	0,00%	Chị
6.05	Thái Kim Oanh							0	0,00%	Chị
6.06	Thái Văn Dũng							0	0,00%	Anh
6.07	Thái Kim Yến							0	0,00%	Chị
6.08	Tôn Nữ Diễm Tú							0	0,00%	Vợ

TT	Tên tổ chức/cá nhân	TK giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số CMND/ĐKKD	Ngày cấp CMND/ĐKKD	Nơi cấp CMND/ĐKKD	Địa chỉ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
6.09	Thái Tôn Bảo Ngọc							0	0,00%	Con
6.10	CTCP Mía đường Sơn La							0	0,00%	TV HĐQT
7	Nguyễn Quốc Khánh		Thành viên độc lập HĐQT					0	0,00%	
7.01	Cao Kiều Linh							0	0,00%	Vợ
7.02	Nguyễn Trọng Phúc							0	0,00%	Con
7.03	Lê Phạm Lan Anh							0	0,00%	Con dâu
7.04	Nguyễn Đại Phúc							0	0,00%	Con

TT	Tên tổ chức/cá nhân	TK giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số CMND/ĐKKD	Ngày cấp CMND/ĐKKD	Nơi cấp CMND/ĐKKD	Địa chỉ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
7.05	Đoàn Nguyễn Nhật Anh							0	0,00%	Con dâu
7.06	Nguyễn Đắc Phúc							0	0,00%	Con
7.07	Nguyễn Quốc Ánh							0	0,00%	Em
7.08	Nguyễn Quốc Anh							0	0,00%	Em
7.09	Nguyễn Quang Quý							0	0,00%	Em
7.10	Nguyễn Phạm Anh Thư							0	0,00%	Em
7.11	Nguyễn Quốc Hán							0	0,00%	Em
7.12	Vũ Thị Hạnh Đoàn							0	0,00%	Em dâu
7.13	Công ty cổ phần Sữa Việt Nam							0	0,00%	Giám đốc điều hành - Nghiên cứu và Phát triển

TT	Tên tổ chức/cá nhân	TK giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số CMND/ĐKKD	Ngày cấp CMND/ĐKKD	Nơi cấp CMND/ĐKKD	Địa chỉ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
8.04	Lê Thị Bích Sâm							0	0,00%	Mẹ vợ
8.05	Châu Thị Khánh Đoàn							0	0,00%	Vợ
8.06	Nguyễn Minh Khang							0	0,00%	Con đẻ
8.07	Nguyễn Minh Khuê							0	0,00%	Con đẻ
8.08	Nguyễn Thu Hằng							0	0,00%	Em ruột
8.09	Nguyễn Khánh Hoàng							0	0,00%	Em ruột
8.10	Đỗ Thị Ngọc Liên							0	0,00%	Em dâu
8.11	Công ty cổ phần Việt Xuân Mới Miền Nam							0	0,00%	TV HĐQT kiêm Phó Tổng Giám đốc

TT	Tên tổ chức/cá nhân	TK giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số CMND/ ĐKKD	Ngày cấp CMND/ ĐKKD	Nơi cấp CMND/ ĐKKD	Địa chỉ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
8.12	Công ty cổ phần Alpha Fastener							0	0,00%	Chủ tịch HĐQT
8.13	Công ty TNHH Green X Chemical							0	0,00%	Tổng giám đốc
9	Lý Thị Xuân Mai		TV HĐQT, Phó Tổng Giám đốc					16.531	0,17%	
9.01	Nguyễn Mai Thạch Thảo							0	0,00%	Con (Lý do không có số NSH: Còn nhỏ)
9.02	Lý Việt Hoàng							0	0,00%	Bố
9.03	Phạm Thị Minh Loan							0	0,00%	Mẹ
9.04	Lý Bá Đạt							0	0,00%	Anh

TT	Tên tổ chức/cá nhân	TK giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số CMND/ĐKKD	Ngày cấp CMND/ĐKKD	Nơi cấp CMND/ĐKKD	Địa chỉ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
9.05	Lý Bá Phước							0	0,00%	Anh
9	Lê Thị Mỹ Tiên		Kế toán trưởng, Phụ trách quản trị Công ty					664	0,01%	
9.1	Lê Văn Bé							0	0,00%	Cha đẻ
9.2	Nguyễn Thị Mối							0	0,00%	Mẹ đẻ
9.4	Nguyễn Thị Lôi							0	0,00%	Mẹ chồng
9.5	Phan Quốc Đoàn							0	0,00%	Chồng
9.6	Phan Lê Diễm Quỳnh							0	0,00%	Con

TT	Tên tổ chức/cá nhân	TK giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số CMND/ ĐKKD	Ngày cấp CMND/ ĐKKD	Nơi cấp CMND/ ĐKKD	Địa chỉ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
9.7	Phan Quốc Khánh							0	0,00%	Con (còn nhỏ)
9.8	Lê Thị Hồng Thắm							0	0,00%	Em ruột
9.9	Nguyễn Văn Cao Tri							0	0,00%	Em rể
B.	Thành viên Ban kiểm soát									
1	Đổng Hải Hà		Trưởng BKS					0	0,00%	
1.01	Đổng Xuân Đây							0	0,00%	Bố
1.02	Đỗ Thị In							0	0,00%	Mẹ
1.03	Lữ Thị Thanh Bình							0	0,00%	Vợ

TT	Tên tổ chức/cá nhân	TK giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số CMND/ ĐKKD	Ngày cấp CMND/ ĐKKD	Nơi cấp CMND/ ĐKKD	Địa chỉ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
1.04	Trần Ngọc Diệp							0	0,00%	Mẹ vợ
1.05	Đồng Lữ Anh Khuê							0	0,00%	Con
1.06	Đồng Hải Nam							0	0,00%	Em
1.07	Đồng Thị Xuân Nga							0	0,00%	Em
1.08	Công ty cổ phần Tập đoàn Bamboo Capital							2.018.200	21,01%	Trưởng BKS
1.09	CTCP BCG Energy							0	0,00%	Trưởng BKS
1.10	Tổng Công ty Cổ phần Bảo Hiểm AAA							0	0,00%	Trưởng BKS

TT	Tên tổ chức/cá nhân	TK giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số CMND/ ĐKKD	Ngày cấp CMND/ ĐKKD	Nơi cấp CMND/ ĐKKD	Địa chỉ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
1.11	CTCP BCG Land							0	0,00%	Trưởng BKS
1.12	Công ty cổ phần Phát triển Nguyễn Hoàng							0	0,00%	Trưởng BKS
1.13	Công ty TNHH Xây dựng Thương mại Ecobuild							0	0,00%	Trưởng BKS
2	Nguyễn Khánh Tường		TV BKS					0	0,00%	
2.01	Nguyễn Ngọc Liên							0	0,00%	Cha ruột
2.02	Trần Thị Kiều							0	0,00%	Mẹ ruột
2.03	Lê Thị Tuyết Nhung							0	0,00%	Vợ

TT	Tên tổ chức/cá nhân	TK giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số CMND/ ĐKKD	Ngày cấp CMND/ ĐKKD	Nơi cấp CMND/ ĐKKD	Địa chỉ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
2.04	Nguyễn Trí Đức							0	0,00%	Con ruột
2.05	Lê Quang Đường							0	0,00%	Cha vợ
2.06	Lê Thị Hồng Tuyết							0	0,00%	Mẹ vợ
2.07	CTCP Mía đường Sơn La							0	0,00%	Trưởng Ban Kiểm soát
3	Hoàng Quốc Trung		TV BKS					0	0,00%	
3.01	Ngô Thị Thu Hà							0	0,00%	Mẹ ruột
3.02	Hồ Thị Ly							0	0,00%	Vợ

TT	Tên tổ chức/cá nhân	TK giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số CMND/ ĐKKD	Ngày cấp CMND/ ĐKKD	Nơi cấp CMND/ ĐKKD	Địa chỉ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
3.03	Hoàng Phương Uyên							0	0,00%	Con gái
3.04	Hoàng Minh Triết							0	0,00%	Con trai
3.05	Hoàng Quốc Trọng							0	0,00%	Em trai
3.06	Hồ Văn Sáu							0	0,00%	Cha vợ
3.07	Phan Thị Loan							0	0,00%	Mẹ vợ
3.08	CTCP Thành Phúc							0	0,00%	Thành viên Ban kiểm soát

TT	Tên tổ chức/cá nhân	TK giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số CMND/ĐKKD	Ngày cấp CMND/ĐKKD	Nơi cấp CMND/ĐKKD	Địa chỉ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
3.09	Tổng CTCP Bảo hiểm AAA							0	0,00%	Thành viên Ban kiểm soát
3.10	CTCP Phát triển Nguyễn Hoàng							0	0,00%	Thành viên Ban kiểm soát
3.11	Công ty TNHH Xây dựng Thương mại Ecobuild							0	0,00%	Thành viên Ban kiểm soát
3.12	CTCP BCG Land							0	0,00%	Thành viên Ban kiểm soát
3.13	Công ty cổ phần Du lịch Casa Marina Resort							0	0,00%	Trưởng Ban kiểm soát
3.14	Công ty TNHH Indochina Hội An Beach Villas							0	0,00%	Trưởng Ban kiểm soát
3.15	Công ty cổ phần BCG Khu công nghiệp Cát Trinh							0	0,00%	Trưởng Ban kiểm soát

TT	Tên tổ chức/cá nhân	TK giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số CMND/ ĐKKD	Ngày cấp CMND/ ĐKKD	Nơi cấp CMND/ ĐKKD	Địa chỉ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú	
3.16	Công ty cổ phần BCG Eco								0	0,00%	Trưởng Ban kiểm soát
3.17	Công ty cổ phần Tập đoàn Xây dựng Tracodi								0	0,00%	Thành viên Ban kiểm soát
3.18	CTCP BCG Energy								0	0,00%	Thành viên Ban kiểm soát
C.	Người công bố thông tin										
1	Lê Thanh Tùng		PCT, HDQT, TGD, Người CBTT					16.531	0,17%		
D.	Người phụ trách quản trị										
1	Lê Thị Mỹ Tiên		Kế toán trưởng, Phụ trách quản trị Công ty					664	0,01%		

2. Phụ lục giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của công ty: Không có giao dịch được báo cáo.
3. Các vấn đề cần lưu ý khác: Không có.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: P. IR, VP. HĐQT

